

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Điều 10 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định cải tạo, sửa chữa công sở của các cơ quan hành chính nhà nước, trụ sở, nhà làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 181/TTr-SXD ngày 26 tháng 9 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định cải tạo, sửa chữa công sở của các cơ quan hành chính nhà nước, trụ sở, nhà làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh như sau:

“Điều 10. Trình tự thực hiện cải tạo, sửa chữa trụ sở, nhà làm việc

Chủ quản lý, sử dụng trụ sở, nhà làm việc thực hiện cải tạo, sửa chữa theo trình tự như sau:

1. Đối với việc cải tạo, sửa chữa công trình sử dụng toàn bộ vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư có giá trị dự toán dưới 500 triệu đồng:

a) Có văn bản lấy ý kiến thỏa thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

b) Phối hợp với phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện khảo sát hiện trạng, đánh giá chất lượng, thống nhất quy mô, nội dung công việc cải tạo, sửa chữa.

c) Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

d) Thực hiện cải tạo, sửa chữa và quản lý chất lượng công việc cải tạo, sửa chữa theo quy định.

đ) Bàn giao đưa vào sử dụng, vận hành, chạy thử và thực hiện các công việc cần thiết khác.

e) Quyết toán hợp đồng xây dựng, bảo hành công trình xây dựng.

2. Đối với việc cải tạo, sửa chữa công trình sử dụng toàn bộ vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư có giá trị dự toán từ 500 triệu đồng trở lên:

a) Có văn bản lấy ý kiến thỏa thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

b) Phối hợp với cơ quan chủ quản (nếu có), Sở Xây dựng, Sở Tài chính khảo sát hiện trạng, đánh giá chất lượng, thống nhất quy mô, nội dung công việc cải tạo, sửa chữa.

c) Tổ chức lập, trình thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng hoặc dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

d) Thực hiện cải tạo, sửa chữa và quản lý chất lượng công việc cải tạo, sửa chữa theo quy định.

đ) Bàn giao đưa vào sử dụng, vận hành, chạy thử và thực hiện các công việc cần thiết khác.

e) Quyết toán hợp đồng xây dựng, bảo hành công trình xây dựng.

3. Đối với việc cải tạo, sửa chữa trụ sở, nhà làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng từ nguồn vốn đầu tư phát triển hoặc kết hợp nguồn vốn đầu tư phát triển với nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thì trình tự thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định cải tạo, sửa chữa công sở của các cơ quan hành chính nhà nước, trụ sở, nhà làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh”.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..16. tháng ..10. năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; chủ quản lý, sử dụng công sở, trụ sở, nhà làm việc và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Xây dựng;
 - Cục KTVBQPPL – Bộ Tư pháp;
 - TT. Tỉnh ủy;
 - TT. HĐND tỉnh;
 - UBMTTQVN tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - CT và các PCT UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Trung tâm Công báo;
 - Lãnh đạo VP+CV;
 - Lưu: VT, K14. *Jul*
- (b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng
Phan Cao Thắng